

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 1810 /SGDĐT- TCCB

V/v hướng dẫn tổng kết thi đua năm
học 2019 - 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 16 tháng 6 năm 2020

Kính gửi:

- Các phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Các trường THPT và các đơn vị trực thuộc.

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Thi đua, Khen thưởng; Thông tư 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 919/QĐ-UBND ngày 12/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Thi đua - khen thưởng, Văn thư – lưu trữ ngành Nội vụ tỉnh Đồng Nai; Quyết định 38/2018/QĐ-UBND ngày 27/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Nhằm chuẩn bị cho công tác tổng kết thi đua năm học 2019 - 2020 của ngành Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT), Hội đồng Thi đua - khen thưởng ngành hướng dẫn tổng kết phong trào thi đua yêu nước năm học 2019 - 2020 như sau:

I. YÊU CẦU

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và chỉ tiêu kế hoạch được giao, các đơn vị tiến hành kiểm điểm đánh giá kết quả phong trào thi đua yêu nước năm học 2019 - 2020. Nội dung tổng kết thi đua cần tập trung vào các vấn đề sau:

- Tổ chức họp bình xét thi đua, khen thưởng công khai lựa chọn, bình xét danh hiệu thi đua; biểu dương khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu, phổ biến các sáng kiến kinh nghiệm để học tập và nhân rộng các gương điển hình tiên tiến.

- Quan tâm khen thưởng người lao động trực tiếp; các cá nhân, tập thể từ yếu kém vươn lên, khích lệ những nhân tố mới trong phong trào thi đua yêu nước.

II. ĐỐI TƯỢNG, NGUYÊN TẮC BÌNH XÉT THI ĐUA

1. Đối tượng xét thi đua, khen thưởng

Các tập thể và cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý của Sở GD&ĐT hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2019 - 2020 và đáp ứng được các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định pháp luật.

2. Nguyên tắc bình xét

- Trong quá trình xét duyệt các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng phải:

+ Căn cứ vào kết quả phong trào thi đua, đăng ký thi đua, các tiêu chuẩn được quy định trong Luật Thi đua - Khen thưởng, Nghị định 91/2017 ngày 31/7/2017 của Chính phủ;

+ Căn cứ Nghị định 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 và Nghị định 88/2017/NĐ-CP ngày 27/7/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức để đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng cho phù hợp.

+ Thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn thì được khen thưởng mức cao hơn. Quan tâm khen thưởng những tập thể, cá nhân ở những nơi có nhiều khó khăn, yếu kém thông qua phong trào thi đua đã phấn đấu vươn lên.

- Trong quá trình xét duyệt các danh hiệu thi đua và xét khen thưởng phải cân đối tỷ lệ khen trong đơn vị. Tránh tình trạng chạy theo thành tích, khen thưởng tràn lan, khen thưởng luân phiên hoặc chỉ tập trung khen cán bộ lãnh đạo, quản lý. Phải thực hiện công khai dân chủ trong xét duyệt khen thưởng từ cấp cơ sở trở lên.

- Chú trọng khen thưởng cá nhân là người lao động trực tiếp, công tác, chiến đấu, học tập và cá nhân có nhiều sáng tạo trong lao động, công tác. Khi xét đề nghị khen thưởng người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.

- Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng.

- Các trường hợp đề nghị tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh, Chiến sỹ thi đua toàn quốc phải được các thành viên Hội đồng bỏ phiếu kín và có tỷ lệ phiếu đồng ý từ 90% trở lên, tính trên tổng số thành viên của Hội đồng cấp đó (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng phiếu bầu). Các trường hợp đề nghị khen thưởng cấp nhà nước còn lại phải có số phiếu đồng ý từ 70% trở lên.

- Xét khen thưởng cho người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.

3. Những trường hợp không xét hoặc chưa xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

Không xét khen thưởng những tập thể, cá nhân (kể cả những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác) vi phạm một trong các quy định sau:

a) Đối với tập thể

- Không đăng ký thi đua; không phát động và tổ chức phong trào thi đua năm; không tổ chức sơ kết, tổng kết năm theo quy định; trình hồ sơ khen thưởng năm học trễ thời gian quy định.

- Đơn vị mới thành lập, thời gian hoạt động chưa đủ 01 năm (dưới 12 tháng);

- Các tập thể có vi phạm một trong các điểm sau: kê khai không đúng thành tích đạt được; vi phạm đạo đức nhà giáo, đạo đức người học; vi phạm quy chế tuyển sinh, quy chế thi, dạy thêm, học thêm; thu, chi sai quy định, vi phạm vấn đề tài chính hoặc có cá nhân vi phạm pháp luật hoặc có xảy ra tham nhũng, mất dân chủ, mất đoàn kết nội bộ làm ảnh hưởng đến môi trường giáo dục của đơn vị, của ngành.

- Chưa xét thi đua đối với các cơ quan, đơn vị có đơn thư khiếu kiện, có dấu hiệu mất đoàn kết, tham nhũng, tiêu cực mà các cơ quan chức năng đang kiểm tra, thanh tra chưa kết luận.

b) Đối với cá nhân

- Không đăng ký thi đua hoặc mới tuyển dụng dưới 10 tháng hoặc bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

- Các cá nhân, người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu có tập thể hoặc cá nhân thuộc quyền quản lý vi phạm một trong các điểm sau: kê khai không đúng thành tích đạt được; vi phạm đạo đức nhà giáo, đạo đức người học; vi phạm quy chế tuyển sinh, quy chế thi, dạy thêm, học thêm; thu, chi sai quy định, vi phạm vấn đề tài chính hoặc có cá nhân vi phạm pháp luật hoặc có xảy ra tham nhũng, mất dân chủ, mất đoàn kết nội bộ làm ảnh hưởng đến môi trường giáo dục của đơn vị, của ngành.

- Chưa xét thi đua đối với những cá nhân có đơn thư tố cáo, khiếu nại đang trong thời gian xem xét, xử lý.

III. TIÊU CHUẨN XÉT CÁC DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Danh hiệu thi đua

1.1 Cá nhân

1.1.1 Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng cho cán bộ, công chức, viên chức đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” thực hiện theo quy định tại Điều 24 của Luật thi đua, khen thưởng.

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;

- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua;

- Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;

- Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

b) Cá nhân tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của nhân dân dẫn đến bị thương tích cần

điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

c) Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng và có xác nhận của cơ quan, đơn vị đào tạo bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

d) Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

đ) Đối với cá nhân chuyển công tác, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm bình xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến” (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ).

Trường hợp cá nhân được điều động, biệt phái đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến” do cơ quan, tổ chức, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định và được cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái xác nhận.

e) Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến” đối với các cá nhân mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

1.1.2 Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

- Có sáng kiến để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được đơn vị công nhận.

1.1.3 Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân ba lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”;

b) Thành tích, sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu của cá nhân đó có tác dụng ảnh hưởng đối với Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và do Hội đồng Khoa học, sáng kiến cấp Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương xem xét, công nhận.

1.1.4 Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số những cá nhân có hai lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.

Sáng kiến (là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp công tác, giải pháp tác nghiệp, giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật) hoặc đề tài nghiên cứu khoa học, để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” phải được áp dụng thực tiễn đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

1.2 Tập thể

1.2.1 Danh hiệu tập thể “Lao động tiên tiến” được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;
- b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;
- c) Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

1.2.2 Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng cho tập thể tiêu biểu xuất sắc trong số các tập thể được công nhận Tập thể lao động tiên tiến đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;
- b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- c) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- d) Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- đ) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

1.2.3 Cờ thi đua Sở Giáo dục và Đào tạo được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm học;
- b) Là tập thể đứng đầu cụm thi đua được bình chọn, suy tôn;
- c) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, chống lãng phí và các tệ nạn xã hội khác.

1.2.4 Cờ thi đua của UBND tỉnh được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc của ngành;
- b) Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác học tập;

c) Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

Lưu ý: Cờ thi đua xuất sắc tặng cho các tập thể có thành tích dẫn đầu trong phong trào thi đua của các cụm thi đua, được cụm họp xét suy tôn (Số lượng cờ của ngành được tính phân bổ).

1.2.5 Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo được xét tặng cho các tập thể sau:

a) Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo được xét tặng hàng năm khi kết thúc năm học, năm công tác cho tập thể tiêu biểu xuất sắc nhất, dẫn đầu khối, cụm thi đua, đạt các tiêu chuẩn quy định tại Điều 26 của Luật thi đua, khen thưởng.

b) Kết thúc năm học, Sở Giáo dục và Đào tạo lựa chọn 01 tập thể có thành tích xuất sắc, tiêu biểu, dẫn đầu phong trào thi đua do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động của mỗi cấp học, 01 phòng giáo dục và đào tạo để đề nghị Bộ trưởng xét, tặng Cờ thi đua.

1.2.6 Cờ thi đua Chính phủ được xét tặng cho các tập thể sau:

a) Là tập thể tiêu biểu xuất sắc dẫn đầu trong số các tập thể đạt tiêu chuẩn Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Số lượng tập thể được xét, đề nghị tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” không quá 20% tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

b) Các tập thể tiêu biểu nhất trong phong trào thi đua theo chuyên đề do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động được đánh giá khi sơ, tổng kết từ 5 năm trở lên.

2. Hình thức khen thưởng

2.1 Cá nhân

2.1.1 Giấy khen tặng cho tập thể, cá nhân có thành tích theo tiêu chuẩn quy định tại điều 75 của Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013. Giấy khen để tặng cho cá nhân đạt một trong những tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích được xét trong phong trào thi đua;

b) Lập được thành tích đột xuất;

c) Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân; có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2.1.2 Bằng khen UBND tỉnh được tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do tỉnh phát động hàng năm;

b) Lập được nhiều thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương;

c) 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

2.1.3 Bằng khen của Bộ GD&ĐT được tặng cho cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong phong trào “Đổi mới, sáng tạo dạy và học” hàng năm.

2.1.4 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ được tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng trung ương hoặc bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

c) Đã được tặng bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở hoặc mưu trí, dũng cảm, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, trong thời gian đó có 05 lần được tặng giấy khen trở lên.

2.1.5 Huân chương Lao động hạng Ba để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới;

c) Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

d) Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu trong lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

2.1.6 Huân chương Lao động hạng Nhì để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng ba và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 03 sáng

kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới;

c) Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

d) Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

2.1.7 Huân chương Lao động hạng Nhất để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng nhì và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 04 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất, được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới;

c) Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

d) Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp nhà nước được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

2.2 Tập thể

2.2.1 Giấy khen để tặng cho tập thể đạt một trong các thành tích sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;

b) Lập được thành tích đột xuất;

c) Hoàn thành tốt nhiệm vụ; nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2.2.2 Bằng khen UBND tỉnh được tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

b) 2 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

2.2.3 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng trung ương hoặc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

b) Lập được thành tích đột xuất, thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

c) Đã được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 02 lần được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

2.2.4 Huân chương Lao động hạng Ba để tặng cho tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Có quá trình xây dựng, phát triển từ 10 năm trở lên, trong thời gian đó đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong đó có 02 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 01 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 01 Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 02 lần được tặng Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

2.2.5. Huân chương Lao động hạng Nhì để tặng cho tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng ba và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 03 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng

tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 02 lần được tặng Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

2.2.6. Huân chương Lao động hạng Nhất để tặng cho tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và phổ biến học tập nêu gương toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng nhì và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 04 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 03 lần được tặng Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

IV. TỔNG KẾT PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC NĂM HỌC 2019 - 2020

1. Đối với Cụm thi đua

- Cụm trưởng tổ chức tổng kết hoạt động cụm thi đua, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu đã đăng ký giao ước thi đua giữa các đơn vị trong cụm, chấm điểm và tiến hành bình xét suy tôn những đơn vị tiêu biểu trong cụm theo công văn số 3016/S GD&ĐT-TCCB ngày 25/9/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn hoạt động Cụm thi đua năm học 2019 - 2020 và Quyết định số 906/QĐ-SGD&ĐT ngày 15/10/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành tiêu chí và thang điểm đánh giá thi đua các đơn vị thuộc các Cụm thi đua ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2019 - 2020.

- Thời gian tổng kết Cụm thi đua: từ ngày 01/7/2020 đến 15/7/2020.

a) Cụm thi đua khối các trường THPT và các đơn vị trực thuộc

- Đề nghị Giám đốc GD&ĐT tặng: Cờ thi đua xuất sắc nhất Cụm; Giấy khen hạng Nhì, hạng Ba Cụm.

b) Cụm thi đua các phòng Giáo dục và Đào tạo

- Đề nghị Giám đốc Sở GD&ĐT tặng:

+ Cờ thi đua xuất sắc nhất Cụm;

+ Giấy khen hạng Nhì, hạng Ba Cụm;

+ Giấy khen hoàn thành lĩnh vực công tác đối với các đơn vị còn lại (căn cứ nội dung các tiêu chí tại Quyết định 906/QĐ-SGD&ĐT ngày 15/10/2019 để đề xuất).

- Đề nghị Giám đốc Sở GD&ĐT trình Bộ GD&ĐT tặng Cờ thi đua Bộ GD&ĐT đối với các trường thuộc khối Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở (Mỗi Cụm đề xuất 1 trường của mỗi cấp học để Hội đồng thi đua, khen thưởng ngành GD&ĐT họp xét).

2. Đối với các trường THPT và các đơn vị trực thuộc

- Đề nghị Giám đốc Sở GD&ĐT tặng:

+ Các danh hiệu thi đua: Lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cơ sở, Tập thể Lao động tiên tiến.

+ Giấy khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2019 - 2020 cho các tập thể và cá nhân.

- Đề nghị Giám đốc Sở GD&ĐT trình UBND tỉnh:

+ Các danh hiệu thi đua: Tập thể Lao động xuất sắc, Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh; Chiến sỹ thi đua toàn quốc (không đề nghị tập thể Lao động xuất sắc là Tổ chuyên môn).

+ Các hình thức khen thưởng đối với cá nhân và tập thể: Bằng khen UBND tỉnh, Bằng khen Thủ tướng Chính phủ, Huân chương các hạng (không đề nghị tập thể là Tổ chuyên môn).

- Đề nghị Giám đốc Sở GD&ĐT trình Bộ GD&ĐT tặng Bằng khen đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua Đổi mới, sáng tạo dạy và học cho các tập thể và cá nhân (Lưu ý: không đề nghị tập thể là Tổ chuyên môn).

3. Đổi với các phòng Giáo dục và Đào tạo

- Đề nghị Giám đốc Sở GD&ĐT tặng Giấy khen đạt thành tích trong phong trào Đổi mới sáng tạo dạy và học (nếu có). Lưu ý: báo cáo thành tích phải thể hiện rõ thành tích Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học.

- Đề nghị Giám đốc Sở GD&ĐT trình Bộ GD&ĐT tặng Bằng khen đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua Đổi mới, sáng tạo dạy và học cho các tập thể và cá nhân đạt thành tích trong năm học 2019 - 2020.

V. QUY ĐỊNH VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC VÀ TUYÊN TRÌNH KHEN THƯỞNG

1. Quy trình xét khen thưởng

- Hoàn thiện Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp cơ sở.

- Việc xét thi đua phải đúng trình tự từ tổ chuyên môn đến Hội đồng thi đua cơ sở và Hội đồng thi đua – khen thưởng ngành.

2. Hồ sơ thủ tục đề nghị khen thưởng

a) Đổi với Cụm thi đua

- Báo cáo tổng kết công tác thi đua Cụm năm học 2019 - 2020 (nêu rõ hoạt động nổi bật của Cụm nếu có);

- Báo cáo tổng kết công tác thi đua năm học 2019 - 2020 của các đơn vị trong Cụm và Phiếu chấm điểm tiêu chí thi đua của các đơn vị (báo cáo theo nội dung các tiêu chí quy định tại Quyết định 906/QĐ-SGDĐT ngày 15/10/2019);

- Bảng tổng hợp điểm thi đua;

- Biên bản họp, suy tôn Cụm năm học 2019 – 2020, đề cử Cụm trưởng năm học 2020 – 2021.

- Báo cáo thành tích và tóm tắt thành tích đề nghị tặng Cờ thi đua Sở Giáo dục và Đào tạo, Cờ thi đua UBND tỉnh (nộp sau khi có thông báo kết quả xét duyệt của Hội đồng thi đua – khen thưởng ngành Giáo dục và Đào tạo).

b) Đối với các đơn vị

- *Hồ sơ trình khen thưởng lao động tiên tiến, chiến sỹ thi đua cơ sở, tập thể lao động tiên tiến, tập thể lao động xuất sắc, giấy khen tập thể và cá nhân, gồm:*

+ Quyết định thành lập hoặc kiện toàn Hội đồng thi đua – khen thưởng cơ sở: 01 bản;

+ Trích biên bản họp bình xét thi đua của Hội đồng thi đua - khen thưởng cơ sở (*Lưu ý: thể hiện rõ tỉ lệ bình xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo quy định*): 01 bản;

+ Tờ trình đề nghị tặng danh hiệu và các hình thức khen thưởng: 01 bản;

+ Quyết định công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tập thể và cá nhân năm học 2019 – 2020: 01 bản.

+ Danh sách theo mẫu đính kèm: 01 bản.

+ Báo cáo thành tích (theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ) đề nghị tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở; giấy khen các tập thể và cá nhân: 01 bản; đề nghị danh hiệu tập thể lao động xuất sắc: 02 bản.

- Hồ sơ trình chiến sỹ thi đua cấp tỉnh, gồm:

+ Trích biên bản họp bình xét thi đua của Hội đồng thi đua - khen thưởng cơ sở: 01 bản;

+ Tờ trình đề nghị: 01 bản;

+ Quyết định công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cá nhân trong 03 năm học gần nhất: năm học 2017 – 2018, 2019 - 2020 và 2019 – 2020: 01 bản.

+ Báo cáo thành tích (theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ): 02 bản.

- Hồ sơ trình Bằng khen UBND tỉnh và Bộ GD&ĐT gồm:

+ Trích biên bản họp bình xét thi đua của Hội đồng thi đua - khen thưởng cơ sở: 01 bản;

+ Tờ trình đề nghị: 01 bản;

+ Quyết định công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tập thể và cá nhân trong 02 năm học gần nhất: năm học 2018 - 2019 và 2019 - 2020 : 01 bản.

+ Báo cáo thành tích (theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ): 02 bản.

- Hồ sơ trình Bằng khen Thủ tướng Chính phủ và Huân chương các hạng, gồm:

+ Trích biên bản họp bình xét thi đua của Hội đồng thi đua - khen thưởng cơ sở: 01 bản;

+ Tờ trình đề nghị: 01 bản;

+ Đối với cá nhân, tập thể đề nghị tặng Bằng khen Thủ tướng Chính phủ: quyết định mức độ hoàn thành nhiệm vụ kể từ sau năm học được nhận Bằng khen UBND tỉnh tính đến năm học đề nghị xét;

+ Đôi với cá nhân, tập thể đề nghị tặng Huân chương lao động hạng Ba: quyết định mức độ hoàn thành nhiệm vụ kể từ sau năm học được nhận Bằng khen Thủ tướng Chính phủ tính đến năm học đề nghị xét;

+ Đôi với cá nhân, tập thể đề nghị tặng Huân chương lao động hạng Hai: quyết định mức độ hoàn thành nhiệm vụ kể từ sau năm học được nhận Huân chương lao động hạng 3 tính đến năm học đề nghị xét;

+ Đôi với cá nhân, tập thể đề nghị tặng Huân chương lao động hạng Nhất: quyết định mức độ hoàn thành nhiệm vụ kể từ sau năm học được nhận Huân chương lao động hạng 2 tính đến năm học đề nghị xét;

+ Báo cáo thành tích (theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ): 09 bản;

+ Tóm tắt thành tích (theo mẫu): 09 bản.

- Hồ sơ trình Chiến sỹ thi đua toàn quốc, gồm:

+ Trích biên bản họp bình xét thi đua của Hội đồng thi đua - khen thưởng cơ sở: 01 bản;

+ Tờ trình đề nghị: 01 bản;

+ Quyết định công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cá nhân 06 năm học gần nhất: năm học 2015 – 2016, 2016 – 2017, 2017 – 2018, 2018 – 2019 và 2019 – 2020.

+ Báo cáo thành tích (theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ): 09 bản;

+ Tóm tắt thành tích (theo mẫu): 09 bản.

3. Lưu ý chung

- Việc đánh giá mức độ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của giáo viên thực hiện như những năm học trước, do đơn vị đánh giá.

- Đề nghị danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở đúng tỷ lệ quy định (15% lao động tiên tiến của đơn vị).

- Danh sách đề nghị khen thưởng phải xếp theo thứ tự ưu tiên về thành tích từ trên xuống.

- Không tự ý thay đổi mẫu danh sách; File danh sách (theo mẫu gửi kèm) được lưu dưới tên DONVI_THIDUA2019-2020 gửi nộp về Phòng Tổ chức cán bộ qua email: phongtccb.sodongnai@moet.edu.vn

- Báo cáo thành tích trình bày đúng thể thức văn bản, font Time New Romans, size 14, in 02 mặt.

- Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng phải nêu rõ các bước xét bình chọn các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng từ thấp đến cao. Nêu bật được những thành tích của cá nhân, đơn vị đề nghị xét khen thưởng. Phần kết luận nêu rõ số lượng cá nhân, tên tập thể và mức đề nghị khen thưởng.

- Các tập thể, cá nhân làm báo cáo thành tích theo mẫu được quy định tại Nghị định 91/2017/NĐ-CP. (Đính kèm Phụ lục 2 và gợi ý viết báo cáo thành tích).

- Đối với các trường ngoài công lập (thuộc Sở GD&ĐT quản lý), khi đề nghị khen thưởng cho tập thể trường, Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng, thành phần hồ sơ cần bổ sung thêm văn bản đề nghị công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với đơn vị, Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng đơn vị (đính kèm mẫu Tờ trình). Cụ thể:

+ Tổng điểm tiêu chí (theo QĐ 906/QĐ-SGDĐT ngày 15/10/2019) đạt từ 310 trở lên Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (trong đó, tiêu chí 1 phải đạt mức điểm tối đa theo quy định).

+ Tổng điểm tiêu chí (theo QĐ 906/QĐ-SGDĐT ngày 15/10/2019) đạt từ 280 → dưới 310: Hoàn thành tốt nhiệm vụ (trong đó, tiêu chí 1 phải đạt mức điểm tối đa quy định).

4. Tuyên trình khen thưởng

Tuyên trình khen thưởng thực hiện theo Quy định tại Điều 46 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

VI. THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ KHEN THƯỞNG

- File hồ sơ thi đua của các cụm thi đua, các đơn vị gửi về email phongtccb.sodongnai@moet.edu.vn sau khi kết thúc năm học, kể từ ngày 20/7/2020 (sẽ có thông báo lịch cụ thể sau).

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, liên hệ phòng Tổ chức cán bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo, điện thoại: 02513.943.269 hoặc 0945.911.903 để được hướng dẫn thêm.

Trên đây là hướng dẫn xét thi đua năm học 2019 - 2020, đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổng thông tin điện tử Sở GD&ĐT;
- Hội đồng TĐKT ngành GD&ĐT;
- Ban Giám đốc Sở GD&ĐT;
- Các phòng Sở;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC



Huỳnh Lê Giang